

Tp. HCM, ngày 21/03/2006

Kính gửi: ông Nguyễn Minh Triết – Bí thư thành ủy Tp. HCM

Tôi là Trần Huỳnh Duy Thúc, Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc công ty Cổ phần CNTT EIS. Lần này tôi viết thư cho ông với tư cách cá nhân của một công dân.

Hội nghị trung ương 14 vừa nhóm họp chắc sẽ xem xét các ý kiến đóng góp của dân về dự thảo báo cáo chính trị trình đại hội 10 sắp tới. Tôi đã không tham gia vào đợt góp ý này vì quả thật tôi không có niềm tin vào dự thảo đó và cũng không nghĩ rằng các ý kiến đóng góp thực sự sẽ được lắng nghe và nghiên cứu thay đổi. Tôi đã đọc rất nhiều lần nhưng hoàn toàn không thấy những lối ra cho tình trạng hiện tại của đất nước, không thấy được những kế sách thực sự có thể đưa dân tộc Lạc Hồng “sánh vai với các cường quốc năm châu” từ văn kiện đó. Nhưng hôm nay lại có gì đó thôi thúc tôi rất mãnh liệt phải nói lên những gì mình suy nghĩ với trách nhiệm đầy đủ của một công dân. Tôi muốn gửi đến ông những suy nghĩ đó mà tôi tin chắc rằng cũng là tâm tư của tuyệt đại đa số những người trẻ – thành phần đông đảo nhất trong nhân dân.

Các phương tiện thông tin đại chúng trong nước và một vài cơ quan nước ngoài đang nói về những viễn cảnh sáng sủa của sự tăng trưởng nền kinh tế Việt Nam, nhưng thực sự nước ta đang đứng trước một cuộc khủng hoảng kinh tế không thể tránh khỏi. Vấn đề ở chỗ nó sẽ diễn ra vào lúc nào, chúng ta sẽ đối phó với nó ra sao. Trong rủi bao giờ cũng có may, giống như cuộc đổi mới 20 năm trước là do chúng ta không còn con đường nào khác trước một sự khủng hoảng trầm trọng. Tuy nhiên 20 năm trước không nguy cơ lớn như bây giờ. 20 năm trước nước ta không có những kẻ cơ hội mà chỉ có những người chủ trương đổi mới và những người giáo điều hướng về cái cũ nhưng tất cả đều vì sự phát triển của đất nước, không bị những quyền lợi vật chất cám dỗ. Bây giờ những kẻ cơ hội rất đông mà đa số họ lại là những người có quyền kiểm soát các nguồn lực và tài nguyên quốc gia rộng lớn. Họ không bảo thủ nhưng cũng không cấp tiến. Lúc họ thể hiện tư duy cấp tiến nhưng cũng sẵn sàng thỏa mãn những đòi hỏi của tư tưởng bảo thủ miễn sao quyền lợi của họ được đảm bảo. Họ bất chấp quyền lợi của đất nước, của đa số dân chúng nhưng lại khéo léo che chắn, che đậy bởi những luận điệu "an ninh quốc gia". Bằng cách này họ dễ dàng hạn chế sự cho phép thành phần kinh tế tư nhân tham gia rộng rãi vào những lĩnh vực kinh tế bị cho là "nhạy cảm" nhưng lại dang rộng tay đón các doanh nghiệp nước ngoài vào liên doanh liên kết. 20 năm trước nước ta chỉ có những người dân nghèo và những lãnh đạo thực sự mong muốn đưa đất nước vươn lên giúp dân chúng thoát khỏi đói nghèo; còn bây giờ sự rất giàu có của một thành phần nhỏ dân số rất dễ tạo ảo giác về sự sung túc của đa số dân chúng để làm bình phong che dấu những kẻ cơ hội luôn thể hiện mình "vì dân vì nước". Luận điểm "sẽ mở dần ra cho các doanh nghiệp tư nhân sau khi thành phần này có thời gian nâng cao ý thức chính trị" thực chất là sự chuẩn bị để những kẻ cơ hội kíp hợp pháp hóa việc làm chủ các doanh nghiệp nhà nước, liên doanh đang được cổ phần hóa. "Sách lược" này rõ ràng làm hài lòng những "lo lắng mất đảng, mất nước" của những người bảo thủ, đồng thời cũng đáp ứng chủ trương hội nhập sâu rộng để mở cửa cho nước ngoài vào tham gia nền kinh tế trong nước của những người cấp tiến. Còn kẻ cơ hội thì ung dung hưởng lợi một cách hợp pháp.

Với những kẻ cơ hội, khủng hoảng kinh tế xảy ra hay không đều không quan trọng. Khi mà họ cần duy trì hiện trạng để bảo vệ thành tích và những quyền lợi từ thành tích đó thì họ tìm mọi cách để bưng bít; nhưng một khi khủng hoảng không còn ngăn chặn được nữa thì họ sẽ thúc đẩy nó diễn ra nhanh hơn, mạnh hơn để làm áp-lực-không-cần-được cho việc bán rẻ các doanh nghiệp nhà nước. Cùng với một nghị quyết đầy mạnh mẽ cổ phần hóa nhưng trước đây nó diễn ra một cách chậm chạp vì không mang được lợi ích to lớn cho những kẻ cơ hội, các doanh nghiệp nhà nước ẻo lạt không ai quan tâm thúc đẩy cổ phần hóa để nó mạnh hơn; còn bây giờ nó được dùng làm "cơ sở pháp lý vững chắc" để thúc đẩy việc cổ phần hóa nhanh chóng, để bỏ qua các biện pháp đấu giá công khai minh bạch những doanh nghiệp có lợi thế vì nắm rất nhiều tài nguyên quốc gia và những đặc quyền nhà nước (nên được liệt vào lĩnh vực "nhạy cảm" nói trên) nhằm "đảm bảo tiến độ hội nhập kinh tế quốc tế". Điều này chắc chắn được cổ súy bởi các tổ chức kinh tế nước ngoài vì nó có lợi cho họ. Nếu không tính tào với những đánh giá của họ về sự lạc quan của nền kinh tế trong nước, thì không dễ nhận ra những thủ đoạn của những kẻ cơ hội. Kinh nghiệm về cuộc khủng hoảng kinh tế khu vực bắt đầu từ Thái Lan năm 1997 cho thấy rõ điều đó.

Chủ quyền và sự độc lập của một đất nước trong thời đại này được xác lập bởi 2 thế lực: quyền lực của dân và sức mạnh của doanh nghiệp. Một nền kinh tế quốc gia chỉ mạnh khi nào các doanh nghiệp của quốc gia đó đủ mạnh để cùng với nhà nước điều tiết hoạt động kinh tế theo hướng có lợi cho người dân nước đó. Khủng hoảng kinh tế sẽ giúp những kẻ cơ hội bán rẻ các doanh nghiệp nhà nước cho nước ngoài để hưởng lợi trực tiếp và còn sở hữu hợp pháp cổ phần các doanh nghiệp này sau đó. Do vậy họ sẽ đẩy cơn khủng hoảng rơi vào thời điểm thích hợp để “hạ cánh an toàn” rồi yên bề hưởng lợi dưới sự điều hành kinh doanh của nước ngoài. Còn Đất nước ta sẽ có một nền kinh tế phụ thuộc. Một nền kinh tế phụ thuộc sẽ kéo theo một xã hội lệ thuộc về văn hóa. Văn hóa ngày nay chịu ảnh hưởng sâu rộng bởi hàng hóa, dịch vụ của các doanh nghiệp. Làm sao xây dựng một nền văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc Việt Nam với những doanh nghiệp trong nước chỉ quen hưởng đặc quyền đặc lợi, chỉ đủ sức gây khó khăn cho các đối thủ cạnh tranh mới ra đời trong nước chứ hoàn toàn không thể vươn ra thị trường quốc tế. Đối với các doanh nghiệp này “nhà nước” là đối tượng cần phục vụ chứ không phải quyền lợi của đa số nhân dân.

Để có những doanh nghiệp mạnh, những doanh nhân Việt Nam cần một sân chơi công bằng. Họ sẽ tự vươn lên mà không cần những đặc quyền hay bảo hộ của nhà nước; họ sẽ đủ sức sánh vai với các tập đoàn đa quốc gia không chỉ trên thị trường Việt Nam mà cả trên thị trường thế giới. Đây không phải là một niềm tin mà là một sự khẳng định bằng sức mạnh tự hào dân tộc. Doanh nhân như chúng tôi không cần sự công nhận của nhà nước bằng các giải thưởng, các huân chương. Sự công nhận sẽ có được bởi chính nó bằng những thước đo của xã hội một cách công bằng. Với doanh nghiệp thước đo đó chính là khách hàng, là thị phần trong một nền kinh tế mà tất cả các thành phần kinh tế đều có quyền lợi và nghĩa vụ như nhau, cho dù là nhà nước, tư nhân hay nước ngoài; tất cả các doanh nghiệp phải hoạt động tuân thủ pháp luật, chịu trách nhiệm công bằng trước pháp luật; pháp luật phải hướng đến và phải được thực thi một cách nghiêm minh vì lợi ích của toàn dân không phân biệt thành phần. Tài nguyên quốc gia phải được tạo điều kiện tiếp cận công bằng cho tất cả doanh nghiệp, một khi mà việc phân phối tài nguyên còn được đo bởi “doanh nghiệp nhà nước là chủ đạo”, “thu hút đầu tư nước ngoài”, “an ninh quốc gia” thì sẽ không có động lực thực sự để doanh nghiệp phát triển. Động lực lúc đó chỉ xoay quanh các quan hệ với với cơ quan nhà nước. Thế giới ngày nay đã khẳng định doanh nghiệp là lực lượng chủ yếu thúc đẩy sự phát triển công nghệ chứ không phải nhà nước, không phải người tiêu dùng hay các tổ chức nghiên cứu; khả năng sở hữu công nghệ riêng của các doanh nghiệp của một quốc gia càng lớn, khả năng tự chủ của quốc gia đó càng cao.

Nguy cơ nước ta trở thành nô lệ kiểu mới trong nền kinh tế toàn cầu hóa đã quá rõ nếu như khủng hoảng kinh tế không được chuẩn bị để đối phó trong tầm kiểm soát. Mô hình các tập đoàn kinh tế nhà nước để làm trụ cột nền kinh tế đất nước chắc chắn không chống đỡ nổi sự tấn công của “bầy thú điện tử” đi ăn khắp mọi nơi trên thế giới. Dù không muốn nhưng các biện pháp vĩ mô hiện nay chỉ đẩy khủng hoảng xảy ra nhanh hơn, mạnh hơn chứ không thể chủ động xoay chuyển nguy cơ thành cơ hội. Hãy nhìn các tập đoàn khổng lồ được đặc quyền và bảo hộ của chính phủ Suharto Indonesia chống đỡ thế nào với sự khủng hoảng khu vực 1997 thì rõ. Những hậu quả của mô hình này gây ra đến giờ chính phủ hiện tại của Indonesia vẫn chưa khắc phục nổi. Chúng ta vẫn còn kịp nếu như cả nước đồng lòng chuẩn bị đối phó với khủng hoảng.

Những người dân nghèo đang bị lạm phát bần cùng hóa. Gần đây đài truyền hình Việt Nam phát hình ảnh rất nhiều người dân phải chen chúc dưới gầm chõ hàng hay chấp nhận để người ta chất như cá mè trên mui xe, lấy bạt nhựa phủ kín lên rồi buộc chặt dây lại là một minh chứng cho sự nghèo khổ đến cùng cực này. Khủng hoảng kinh tế xảy ra chắc chắn sẽ đưa đến khủng hoảng xã hội nặng nề. Liệu sự ổn định chính trị có thể duy trì được không trong hoàn cảnh đó?

Cả nước đang trông chờ vào kết quả đại hội X để thổi một làn gió mới vào cuộc sống. Trong quá trình tiến tới một nhà nước pháp quyền thực thụ, với hoàn cảnh và lịch sử của đất nước tôi tin rằng nước ta ít nhiều vẫn chịu ảnh hưởng bởi “hình thức nhân trị”. Do vậy vai trò của các vị đứng đầu đảng và nhà nước có ảnh hưởng rất rất lớn đến đời sống chính trị, xã hội, kinh tế của nhân dân. Tôi tin rằng với uy tín và trên hết với tấm lòng của mình, ông sẽ giữ một cương vị quan trọng trong bộ máy nhà nước tối cao, nếu được vậy thì sẽ là một điều phúc lớn cho đất nước. Cho nên tôi mạnh dạn đề đạt một số kế sách dưới đây.

Cần có quốc sách cho việc đoàn kết toàn dân tộc. Trước hết cần phải kết thúc tận gốc cuộc chiến đã chấm dứt hơn 30 năm rồi, hãy chăm lo tâm linh cho những người đã ngã xuống bên kia chiến tuyến bằng cách hãy cho phép xây lại các đài tử sĩ của những người lính Việt Nam Cộng hòa. Làm được như vậy ta sẽ xóa bỏ những khoảng cách hằn thù còn lại giữa người Việt trong nước và ngoài nước, xóa tan những phê phán nhân quyền, tôn giáo từ bên ngoài. Những phê phán này cũng gây những trở ngại rất lớn cho chúng ta, giảm sự ủng hộ của nhiều nước trên thế giới với chúng ta. Đây là cách chúng ta triệt tiêu những động lực chống đối và chia rẽ dân tộc, mà nó hoàn toàn hợp với đạo lý, đạo đời của người dân Việt. Kế tiếp, cần phải xóa bỏ ngay sự phân chia vùng miền trong việc cơ cấu bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo; điều này không khác gì kiểu thực dân Pháp chia để trị mà dân ta đã đổ bao nhiêu máu để giành lại sự độc lập và thống nhất đất nước. Quốc sách này chắc chắn sẽ giúp đất nước tập hợp được không những hiền tài mà còn cả tài lực để chống khủng hoảng mà không lệ thuộc vào sự cứu trợ đầy toan tính của “bầy thú điện tử”.

Cần có quốc sách hữu hiệu chống tham nhũng. Các biện pháp như hiện nay chắc chắn sẽ không mang lại kết quả gì đáng kể. Hãy ân xá và cho phép họ hoàn lương, đưa tiền của vào làm ăn từ nay về sau một cách chính đáng để phát triển đất nước; phù hợp với quốc sách đảng viên được làm kinh tế. Những hành động tham nhũng sau sự ân xá này phải được trừng trị một cách nghiêm khắc; đương nhiên nó là phải đi kèm với nhiều biện pháp đồng bộ khác thì mới phát huy được tác dụng. Làm được điều này chúng ta sẽ giảm đáng kể động lực chống đối của những kẻ cơ hội đồng thời sẽ huy động được một lượng tiền rất rất lớn đầu tư vào nền kinh tế. Ý tưởng này tôi không nghĩ ra, nó là của một người bạn – là một đảng viên trí thức. Tôi trước đây luôn nghĩ rằng phải trừng trị thẳng tay những kẻ tham nhũng. Suy nghĩ đó xét cho cùng cũng chỉ là sự căm tức muốn hả dạ. Nhưng khi nghe anh ấy nói về điều đó thì tôi như ngộ ra và rất ủng hộ. Tôi tin rằng đa số người dân cũng sẽ có cùng phản ứng tích cực như tôi khi hiểu ra ý nghĩa sâu xa của nó. Xét cho cùng tham nhũng trước đây cũng là một vấn đề lịch sử cần gác lại để tập trung triệt hạ nó từ đó về sau. Tuy nhiên quốc sách này phải thực hiện sau quốc sách đoàn kết dân tộc để tránh bị chụp mũ là tiếp tay cho tham nhũng.

Thực hiện được hai quốc sách này rồi thì việc tập hợp nguồn lực, nguyên khí quốc gia để chống khủng hoảng không còn là vấn đề khó. Có rất nhiều biện pháp kinh tế vĩ mô khác nhau để làm điều đó một cách hiệu quả một khi toàn dân đồng lòng, sẵn sàng đồng cam cộng khổ để vượt qua khó khăn; biến nguy cơ thành cơ hội mà dân tin rằng nó công bằng cho mọi người.

Cuối cùng là làm sao để quyền lực của dân càng lớn, dân càng giàu đất nước càng mạnh. Hãy để người dân lựa chọn thể chế dân chủ phù hợp nhất với văn hóa, lịch sử và đặc tính dân tộc. Tương lai nền chính trị đất nước thế nào thì hãy để người dân quyết định tự lựa chọn như dân ta đã chọn Đảng Cộng sản cho cuộc cách mạng giải phóng dân tộc đầy vẻ vang. Tôi tin chắc rằng sự lựa chọn đó sẽ không phải là một mô hình dân chủ thuần túy kiểu phương tây hay Trung Quốc. Nó sẽ là đặc thù đầy sáng tạo của dân tộc Lạc Hồng hợp với qui luật phát triển của xã hội loài người, hợp với đạo trời. Sự ổn định chính trị cho đất nước là cực kỳ quan trọng, để đảm bảo điều này không có cách gì tốt hơn bằng chính Đảng phải là người dẫn dắt dân tộc và đất nước đi đến một nền dân chủ như vậy. Hãy tin rằng lòng dân đang mong mỏi điều đó từ Đảng.

Bức thư này tôi viết cho riêng ông, một người mà tôi có niềm tin vào tấm lòng vì dân vì nước.

Kính chúc ông sức khỏe.

Trần Huỳnh Duy Thức

TB: Đính kèm một bài tản mạn “Kết thúc một cuộc chiến” tôi viết từ cuối năm 2004, bây giờ xin gửi tặng nó cho ông.